

# UY-LÍT-XO TRỞ VỀ

---

(Trích *Ô-đi-xê* – sử thi Hi Lạp)

## A – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Giúp HS :

- Cảm nhận được vẻ đẹp tâm hồn và trí tuệ của người Hi Lạp thể hiện qua cảnh đoàn tụ vợ chồng sau hai mươi năm xa cách.
- Biết phân tích diễn biến tâm lí nhân vật qua các đối thoại trong cảnh gặp mặt để thấy được khát vọng hạnh phúc và vẻ đẹp trí tuệ của họ.
- Nhận thức được sức mạnh của tình cảm vợ chồng, tình cảm gia đình cao đẹp là động lực giúp con người vượt qua mọi khó khăn.

## B – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

### I – NỘI DUNG

#### 1. Đặc điểm bài học

Bài học gồm hai phần : Phần giới thiệu chung về Hô-me-rơ, về sử thi *Ô-đi-xê* và phần văn bản đoạn trích *Uy-lít-xo trở về*.

a) Bài thuộc thể loại sử thi được trích từ sử thi *Ô-đi-xê* nổi tiếng của Hô-me-rơ, vì vậy cần chú ý tới tính chất của thể loại khi phân tích. Tính chất sử thi thể hiện ở hình thức tự sự, nghĩa là kể lại một cách khách quan thông qua các đối thoại xoay quanh cảnh nhận mặt giữa hai vợ chồng Uy-lít-xo và Pê-nê-lốp và các nhân vật khác.

b) Nắm bắt diễn biến tâm lí phù hợp với phẩm chất nhân vật được trình bày theo trình tự thời gian của màn gặp gỡ.

c) Cần chú ý tới kiểu nhân vật sử thi thông qua hình tượng Uy-lít-xo, Pê-nê-lốp là kiểu anh hùng văn hoá đặc trưng với những phẩm chất nổi bật của nhân vật. Đây còn là kiểu nhân vật khát khao hạnh phúc.

d) Cảnh gặp mặt giữa hai vợ chồng diễn ra không bình thường mà trở thành một cảnh nhận mặt, ở đó các nhân vật thử thách lẫn nhau. Từ đó cho thấy tình cảm gia đình là thiêng liêng mà các nhân vật đều hết sức tôn trọng.

e) Đoạn trích có tên là *Uy-lít-xo trở về*, tiêu đề này thực ra không chính xác so với nội dung của đoạn trích. Xét trong tổng thể, *Ô-đi-xê* là câu chuyện trở về quê hương của Uy-lít-xo. Ở mức độ hẹp hơn, từ khúc ca XIII đến khúc ca XXIV là sự trở về của Uy-lít-xo tại quê hương, tại ngôi nhà của mình. Đoạn trích thuộc khúc ca XXIII,

vào thời điểm mà Uy-lít-xơ đã có mặt trong ngôi nhà của mình. Hơn thế, vào thời điểm này, Uy-lít-xơ đã giành lại được quyền là chủ nhân của ngôi nhà, đã đánh đuổi được bọn cầu hôn, đã tiêu diệt và trừng trị được lũ gia nô phản bội. Do đó, đoạn trích đề cập đến một vấn đề quan trọng : cuộc gặp mặt chính thức giữa một người vợ hai mươi năm chờ đợi và một người chồng hai mươi năm biệt li. Sở dĩ phải gọi là cuộc gặp chính thức, bởi lẽ trước cuộc gặp này, Pê-nê-lốp đã gặp Uy-lít-xơ dưới dạng một người hành khất.

Về cách đọc các tên riêng, thống nhất cách đọc thông qua cách phiên âm bằng tiếng Pháp. Tuy nhiên ở phần *Chú thích* có ghi thêm cách đọc qua tiếng Hi Lạp. Cụ thể : nguyên văn trong tiếng Hi Lạp là (còn chữ in nghiêng đặt trong dấu ngoặc đơn là cách đọc) : Homeros (*Hô-me-rốt*) ; Odysseus (*Ô-đi-xê-út*) ; Troje (*Trô-i-a*) ; Telemakhos (*Tê-lê-ma-khốt*) ; Kalypso (*Ca-líp-xô*) ; Alkinoos (*An-ki-nô-ốt*) ; Penelopeia (*Pê-nê-lô-pê-i-a*) ; Eurykléia (*O-ri-clê-i-a*) ; Artoris (*Ác-tô-rít*) ; Poséidon (*Pô-dê-i-đông*) ; Athènè – Athènaiè (*A-ten-ne*) ; Ithake (*I-ta-ke*) ; Zeus (*Zê-i-út*) ; Akhaie (*A-khai-e*) ; Akhilleus (*A-khin-lê-út*).

Đây là một văn bản dịch. Trong nguyên tác, tác phẩm này bằng thơ. Vì là bản dịch cho nên cần chú ý khai thác các đối thoại, cách thức đối thoại, ngữ điệu, kiểu lập luận, kiểu so sánh và phải bỏ qua nhịp điệu thơ, vần điệu, cách gieo vần,...

## 2. Trọng tâm bài học

Đây là cảnh gặp gỡ của hai vợ chồng sau hai mươi năm xa cách, nhưng là màn tái ngộ vì Uy-lít-xơ đã có mặt trong gia đình trước đó ít nhất một ngày và dưới hình thức cải trang là người hành khất, Uy-lít-xơ đã kể lại cho Pê-nê-lốp nghe những gì anh ta biết về Uy-lít-xơ. Tất nhiên những gì anh ta kể cho Pê-nê-lốp đó chỉ là những hư cấu. Chi tiết này khá quan trọng để tạo ra trạng thái ngỡ vực của Pê-nê-lốp sau này.

### a) Phần *Tiểu dẫn*

– Giới thiệu về Hô-me-rơ và nhận định chung về *Ô-đi-xê*. Phần này chủ yếu cung cấp kiến thức nền cho HS và GV không cần mở rộng vì thời gian có hạn. Nếu thấy cần thiết và để đảm bảo thời gian, GV có thể giới thiệu cho HS đọc sách tham khảo thêm.

– Giới thiệu *Ô-đi-xê* qua hình thức tóm tắt nội dung và diễn biến của câu chuyện. Tuy nhiên, phần tóm tắt chủ yếu giúp HS nắm bắt được cốt truyện. GV cần cho HS nắm vững phần tóm tắt trong *Tiểu dẫn* là đủ.

– Tạo không khí để dẫn dắt câu chuyện diễn ra trong cảnh gặp mặt khá li kì này.

### b) Phần *Hướng dẫn học bài*

– Phần này có bốn câu hỏi, trong đó câu hỏi thứ ba là câu hỏi liên hệ mở rộng để HS hiểu được tính chất phức tạp của thời đại, đồng thời có liên quan đến việc hình thành nhận thức theo yêu cầu của chương trình tích hợp về giáo dục môi trường sinh thái, nhân văn. Cụ thể ở đây là vấn đề tình cảm gia đình thể hiện qua quan hệ

gia đình, vợ chồng, con cái. Về câu hỏi này, GV có thể tổ chức cho HS tọa đàm thảo luận theo chủ đề hạnh phúc bền vững của gia đình.

– Ba câu hỏi còn lại tập trung vào các khía cạnh khác nhau của đoạn trích được trích giảng. *Câu 1* hướng tới khai thác diễn biến tình cảm nhân vật thông qua các đối thoại không gay gắt nhưng mang tính chất vấn, mang tính đối phó của các nhân vật. Về câu hỏi này, có thể lập thành bảng so sánh hành vi đối thoại của các nhân vật, qua đó làm rõ cách lập luận của từng người. *Câu 2* hướng tới vẻ đẹp qua các phẩm chất của nhân vật. Cần chú ý tới các định ngữ được sử dụng ở đây theo kiểu những "lời nói có cánh", gắn với thái độ biểu cảm của nhân vật. *Câu 3* đưa tới cách thử bằng bí mật của chiếc giường, đỉnh điểm của màn gặp mặt. Các câu 1, 2 và 3 đều tập trung khắc họa các biểu hiện tâm lí nhân vật. Qua đó thấy được vẻ đẹp nhân văn và ý chí nghị lực của Pê-nê-lốp. Việc GV dẫn dắt HS trả lời cả ba câu theo thứ tự giúp HS có ý thức thường xuyên bám sát văn bản. HS phải đọc kĩ và rút ra được những dẫn chứng tiêu biểu, từ đó các suy luận sẽ được HS tự rút ra qua chính các thao tác này. Đây cũng là cách thức giúp HS hình thành khả năng nhận xét và khái quát các vấn đề. *Câu 4* nghiêng về nhận xét một hình thức nghệ thuật vốn rất đặc biệt trong sử thi *Ô-đi-xê*: lối "so sánh có đuôi dài" nhằm giúp HS có ấn tượng hơn về nghệ thuật sử thi Hô-me-rơ.

## II – PHƯƠNG PHÁP VÀ TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

### 1. Phương pháp dạy học

a) Phần *Tiểu dẫn*: Giới thiệu tóm tắt *Ô-đi-xê*.

– GV cho HS tự trình bày lại cốt truyện đã đưa ra trong SGK, lưu ý cách đọc các tên riêng. Phần này nên để cho HS tự đọc ở nhà và có thể như là một bài tập tự do, mỗi em có thể tóm tắt ngắn gọn theo cách hiểu của mình với một độ dài được khống chế, để từ đó các em nắm vững hơn về tác phẩm. Việc tự tóm tắt, tự kể này thay thế việc GV đọc cho HS ghi một cách thụ động.

– GV nêu câu hỏi gợi ý thêm cho HS về sử thi, để cho HS tự nêu cách hiểu của mình về sử thi rồi sau đó GV giải thích và đưa ra cách trả lời chung nhất, tạo ra sự định hướng cho HS ý niệm về thể loại. GV dẫn dắt vào bài *Ô-đi-xê*. Có thể hỏi thêm về tác giả Hô-me-rơ, GV cho HS biết thêm đôi điều về tác giả này nếu thời lượng cho phép. Tiếp theo, GV dẫn dắt để xác định vị trí của đoạn trích trong cấu trúc chung của toàn tác phẩm (khúc ca XXIII của *Ô-đi-xê*).

b) Phần *Hướng dẫn học bài*

– Việc đọc văn bản

Đây là một sử thi nhưng có thể chuyển thể thành dạng đối thoại kịch, GV có thể chọn HS phân các vai trong cảnh nhận mặt này. Ở đây, cần thể hiện đúng tâm trạng của các nhân vật nên khi đọc cần thiết phải đúng giọng, có diễn cảm.

– Thảo luận giải đáp các câu hỏi phần *Hướng dẫn học bài* : Màn gặp mặt này diễn ra sau khi Uy-lít-xơ đã chiến thắng và đánh đuổi được bọn cầu hôn ra khỏi nhà. Số nhân vật ở đây không nhiều nhưng được phân thành tuyến rõ ràng : con trai Tê-lê-mác và nhũ mẫu O-ri-clê ra sức khẳng định Uy-lít-xơ là thật còn Pê-nê-lốp thì "rất đổi phân vân". Từ đó, Pê-nê-lốp đi tới việc dùng cách thử về bí mật của chiếc giường mà hai người kia không biết. Để được thừa nhận chính thức :

+ Uy-lít-xơ phải giải đáp được bí mật mà Pê-nê-lốp đưa ra, mà điều này không dễ vì thời gian xa cách hai mươi năm có thể khiến Uy-lít-xơ quên đi nhiều việc.

+ Trước đó, Uy-lít-xơ đã thực hiện được các yêu cầu của cuộc thi bắn cung. Danh chính ngôn thuận theo thể lệ cuộc thi Uy-lít-xơ phải được công nhận là chồng của Pê-nê-lốp, song đó là chồng do hoàn cảnh, do tình thế chứ trong thâm tâm, Pê-nê-lốp chỉ hướng về một Uy-lít-xơ đã rời nhà ra đi hai mươi năm trước. Đây là một hoàn cảnh rất oái oăm tiêu biểu cho nghệ thuật lựa chọn chi tiết của Hô-me-rơ.

Thời gian diễn ra cảnh gặp mặt không dài. Vấn đề được đặt ra bắt buộc Uy-lít-xơ phải trả lời không khó, không nguy hiểm tới tính mạng song liên quan tới sự bền vững của hạnh phúc gia đình cho nên vấn đề đó không dễ, chỉ một sơ suất, sai lạc nhỏ, tất yếu dẫn tới sự nghi ngờ lẫn nhau mà trong gia đình bất luận một sự nghi kỵ nào giữa vợ và chồng không sớm thì muộn sẽ dẫn tới bất hạnh, chia lìa.

Việc làm này của Pê-nê-lốp chứng tỏ bản lĩnh của người vợ thủy chung, kiên định, biết yêu tha thiết nhưng cũng rất kiên cường trong việc bảo vệ phẩm giá và hạnh phúc gia đình.

Trong đoạn trích lần lượt có các sự việc sau :

- Nhũ mẫu O-ri-clê báo tin – Pê-nê-lốp không tin.
- Nhũ mẫu thề thốt, đưa ra chứng cứ – Pê-nê-lốp vẫn không tin nhưng vẫn xuống nhà "để xem xác chết của bọn cầu hôn và người giết chúng".
- Tê-lê-mác trách mẹ – Pê-nê-lốp trả lời và cho biết sẽ nhận người đó là chồng nếu ông ta trả lời được bí mật về "những dấu hiệu riêng chỉ hai người biết với nhau".
- Uy-lít-xơ lên tiếng cho rằng Pê-nê-lốp chưa nhận ra mình vì vẻ ngoài rách rưới bẩn thỉu.
- Uy-lít-xơ xuất hiện trong trang phục nghiêm chỉnh. Chi tiết chiếc giường xuất hiện – Pê-nê-lốp vẫn chưa chịu nhận đây là chồng mình. Chi tiết chiếc giường xuất hiện lần thứ hai.
- Uy-lít-xơ nói ra bí mật của chiếc giường – Pê-nê-lốp lúc đó mới chịu thừa nhận người đang đối thoại với mình, đang đứng trước mặt mình chính là Uy-lít-xơ.

## 2. Tiến trình tổ chức dạy học

Những sự việc trong bài gắn liền với các đối thoại của các nhân vật, góp phần bộc lộ đặc điểm tâm lí và phẩm chất nhân vật. Nắm vững các sự việc trên đây GV sẽ tiến hành hướng dẫn HS tìm hiểu bài theo trình tự :

### *Câu 1*

Đoạn trích này được chia thành hai phần gồm : phần một từ đầu đến *kém gan dạ* ; phần hai là đoạn còn lại. Trong phần một, số lượng nhân vật ở đây là bốn. Cả bốn người này đều có quan hệ mật thiết với nhau : cha – con, chủ – tớ và vợ chồng trong đó quan hệ vợ chồng chưa được Pê-nê-lốp thừa nhận. *Phần một* gắn với đối thoại của các nhân vật : Pê-nê-lốp có ba đối thoại, trong đó hai đối thoại hướng tới nhũ mẫu O-ri-clê, một đối thoại hướng về con trai Tê-lê-mác ; Uy-lít-xơ chỉ có một đối thoại song lại là đối thoại hai chiều, Tê-lê-mác có hai đối thoại. *Phần hai* có bốn đối thoại chia đều cho Uy-lít-xơ và Pê-nê-lốp.

Các đối thoại ở đây đều mang sắc thái tình cảm riêng. Đối thoại của nhũ mẫu O-ri-clê thể hiện niềm vui sướng của người đầy tớ trung thành đã suốt đời gắn bó với gia đình này, đã có những hiểu biết đặc biệt về chủ nhân (chi tiết : "cái sẹo do răng nanh trắng của một con lợn lòi húc người ngày xưa"...). Người nhũ mẫu này sẵn sàng thề thốt ("Già đem tính mệnh ra đánh cuộc với con..."). GV lưu ý cho HS biết đây là cách nói của gia nhân với chủ nhân.

Đối thoại của Pê-nê-lốp hướng về nhũ mẫu cho thấy sự thanh thản của nhân vật. Thanh thản bởi vì từ nay trở đi, bọn cầu hôn sẽ không dám đến nữa, gia đình sẽ trở lại bình yên. Người tạo ra sự bình yên đó "là một vị thần", là "ý định của thần linh bất tử". Pê-nê-lốp xuống nhà để "xem xác chết của bọn cầu hôn và người giết chúng" và chắc chắn, theo lẽ thường tình, bà chủ sẽ nói những lời cảm ơn. Nhưng khi xuống nhà, tâm trạng của Pê-nê-lốp lại khác. Người giết bọn cầu hôn, người mà nhũ mẫu thông báo là "chồng" đó không phải là ai khác mà chính là ông hành khất đã kể những câu chuyện về chồng bà cho bà trong ngày trước đó.

GV lưu ý cho HS nắm bắt diễn biến tâm trạng của Pê-nê-lốp ở đoạn này. Nếu ông hành khất này là "chồng" thực thì không sao, nếu không phải thì lúc đó danh dự của Pê-nê-lốp sẽ bị tổn thương. Nếu là "chồng" thực thì tại sao trong lần được gặp đầu tiên, người đó lại không nói ra ? Từ đó dẫn tới sự phân vân trong tâm trạng của Pê-nê-lốp.

Đối thoại của Pê-nê-lốp với con trai nhấn mạnh thêm điều đó. GV cho HS chỉ ra cách nói kéo dài thành chuỗi, vừa nhấn mạnh vừa tập trung mà nổi bật những từ có sức dồn nén, không phủ định cũng không khẳng định : "[...] lòng mẹ kinh ngạc quá chừng, mẹ không sao nói được một lời, mẹ không thể hỏi han, cũng không thể nhìn thẳng mặt người".

GV chỉ cho HS thấy tình thế lưỡng nan ở đây, và đó cũng là chiều sâu tâm trạng nhân vật. Trong hoàn cảnh đó, tác giả sử dụng câu điều kiện bao hàm tính chất nhân quả để mở đường cho việc giải quyết tình thế : *Nếu A thì B (vì)*... Đây là chỗ then chốt của tình huống được đặt ra và đây cũng là vấn đề liên quan tới nghệ thuật sử thi : thử thách về mặt trí tuệ và phẩm giá.

Đối thoại của Uy-lít-xơ hướng về con trai, song thực chất là để nói cho Pê-nê-lốp. Đây là kiểu đối thoại ám chỉ, *nói đó mà chạnh lòng đây* rất phổ biến trong những tình huống tương tự. GV cần cho HS tự chủ đưa ra những nhận xét về kiểu đối thoại này. Uy-lít-xơ tin rằng Pê-nê-lốp chưa chịu nhận mình là chồng bởi lẽ anh ta còn mang dáng vẻ của một người hành khất. Uy-lít-xơ không chỉ quan tâm tới việc vợ mình có nhận ra mình không mà còn quan tâm tới hành vi mà hai cha con đã làm trước đó : Uy-lít-xơ đang lo đối phó với gia đình bọn cầu hôn.

Đối thoại của Tê-lê-mác hướng tới người cha khẳng định khả năng và quyết tâm bảo vệ sự bình yên của gia đình. Còn đối thoại hướng tới người mẹ thì lại hờn dỗi, trách móc. Cả hai đối thoại của Tê-lê-mác đều cho thấy tâm lí của nhân vật này : dễ vui dễ buồn, thể hiện niềm vui tốt độ, không kìm nén được.

### **Câu 2**

Pê-nê-lốp có những phẩm chất cao đẹp, cũng bình tĩnh, tự tin, không hề nôn nóng, không hề vội vã, luôn chủ động trong mọi tình huống. Trước hết, Pê-nê-lốp rất ý thức được danh dự của mình, ý thức được trách nhiệm của mình trước mọi người, trước con cái. Ý thức về danh dự là một phẩm chất quan trọng của người anh hùng sử thi. Pê-nê-lốp xuất hiện ở đây trước hết là người chủ gia đình đối với đầy tớ, với các thành viên trong gia đình (với nữ hầu O-ri-clê, với Tê-lê-mác), là người mẹ đối với con (với Tê-lê-mác). Pê-nê-lốp không được khinh suất, mà phải tỏ rõ bản lĩnh của mình. Tác giả đã dùng các định ngữ, các hình dung từ để chỉ phẩm chất của hai nhân vật. Với Uy-lít-xơ, đó là "cao quý và nhẫn nại", với Pê-nê-lốp là "thận trọng" và từ này được sử dụng năm lần đi kèm các động từ "nói", "đáp" góp phần tô đậm phẩm chất nhân vật.

GV lưu ý cho HS biết từ "thận trọng" đi kèm với tên của Pê-nê-lốp không phải là động từ mà là tính từ chỉ phẩm chất. Cách nói này rất phổ biến trong sử thi Hô-me-rơ. GV cho HS biết trong văn bản viết Pê-nê-lốp thận trọng thì phải hiểu là Pê-nê-lốp là con người thận trọng, không cầu thả, tặc trách, gắn với trách nhiệm "nói", "đáp" của mình.

Về nhân vật Uy-lít-xơ, GV cần nói thêm cho HS biết đây là người anh hùng trí xảo, lắm mưu nhiều mẹo. Trong trường hợp này, các phẩm chất khác như bình tĩnh, tự tin nổi bật lên. Tuy nhiên không chỉ tự tin vào chính mình mà Uy-lít-xơ còn tin vào cả những người thân khác trong gia đình và nhất là đối với vợ mình. Đây là một niềm tin mãnh liệt thể hiện phẩm chất nhân vật.

Khi bị đặt vào tình thế lưỡng nan, Pê-nê-lốp đi tới việc dùng phép thử mà chỉ có "cha và mẹ có những dấu hiệu riêng, chỉ hai người biết với nhau, còn người ngoài không ai biết hết". Đây cũng là chi tiết thể hiện phẩm chất trí tuệ của Pê-nê-lốp. Sự thận trọng và khôn ngoan của Pê-nê-lốp còn được thể hiện qua các chi tiết khác. Khi nhũ mẫu O-ri-clê nói : "Vậy để già nói cho con biết một dấu hiệu khác nhé, một dấu hiệu không sao cãi được : đó là cái sẹo do răng nanh trắng của một con lợn lòi húc người ngày xưa để lại" – tức là đưa ra một dấu hiệu nhận dạng khá đặc biệt, khá riêng tư, song Pê-nê-lốp vẫn không tin đó là chồng mình. Đối với nàng, dấu hiệu mà người nhũ mẫu đưa ra chưa đủ sức thuyết phục. Nàng cẩn tới "những dấu hiệu riêng, chỉ hai người biết với nhau, còn người ngoài không ai biết hết". Đây là lúc Pê-nê-lốp cài bẫy để tạo hoàn cảnh thử thách. Bài toán nhận mặt quả là nan giải và trở thành một sự thách đố trí tuệ Uy-lít-xơ : Đó là dấu hiệu nào ? Trong hoàn cảnh đó, Uy-lít-xơ đành phải nhận : "Thế nào rồi mẹ con cũng sẽ nhận ra, chắc chắn như vậy". Nhưng có lẽ Uy-lít-xơ cũng chưa thể nghĩ ra là Pê-nê-lốp sẽ thử thách mình điều gì. Do đó, Uy-lít-xơ chuyển vấn đề nhận mặt sang một vấn đề khác : đối phó với các gia đình quyền quý vì hai cha con "đã hạ cả thành lũy bảo vệ đô thị này, giết các chàng trai của những gia đình quyền quý nhất". GV hướng dẫn gợi ý cho HS trả lời để thấy rõ hơn hoàn cảnh thử thách đặc biệt diễn ra giữa hai nhân vật này.

Quả thật "những dấu hiệu riêng, chỉ hai người biết với nhau, còn người ngoài không ai biết hết" thật là oái oăm. Tới mức, sau khi đã tắm rửa xong, đã lột xác thành con người khác, với vẻ đẹp thần linh mà Uy-lít-xơ vẫn không được Pê-nê-lốp thừa nhận. Uy-lít-xơ đã phải thốt lên nếu không quá nặng lời thì cũng đầy vẻ trách móc : "...trái tim trong ngực nàng kia là sắt".

Và thế là Uy-lít-xơ đưa ra giải pháp, dĩ nhiên có cả sự trách móc, hờn dỗi, bực dọc : "Già hãy kê cho tôi một chiếc giường để tôi ngủ một mình, như bấy lâu nay".

Pê-nê-lốp cũng không kém thông minh, khi thấy đối thủ của mình rơi vào chiếc bẫy đã được giương lên, ngay lập tức đưa ra dữ kiện tiếp theo của bài toán nhận mặt : "Già hãy khiêng chiếc giường chắc chắn ra khỏi gian phòng vách tường kiên cố do chính tay Uy-lít-xơ xây nên..." .

Pê-nê-lốp thừa hiểu là bí mật về cái giường là một bí mật đặc biệt "ngoài chàng với thiếp và Ác-tô-rít, một người thị tì của cha thiếp cho khi thiếp về đây, và sau đó giữ cửa gian phòng vách tường kiên cố" thì không ai biết cả. Nhưng nàng không muốn gợi ý về chiếc giường đó, nếu làm như vậy hoá ra lại "lạy ông tôi ở bụi này" hay sao ? Nàng theo đà mượn cớ, khi ông lão hành khất kia đòi dọn giường thì nàng cũng sai người dọn giường. Sau khi giải được bí mật về chiếc giường mà chỉ có thần linh mới xê dịch được, Uy-lít-xơ mới giành lại thế chủ động qua lời nói hờn dỗi, trách móc : "tôi muốn biết cái giường ấy hiện còn ở nguyên chỗ cũ, hay đã có người chặt gốc cây ô-liu mà dời nó đi nơi khác".

GV dẫn dắt cho HS đi vào tình huống : "Khi Uy-lít-xơ từ phòng tắm bước ra, trông người đẹp như một vị thần" thì Uy-lít-xơ vẫn không được Pê-nê-lốp thừa nhận. Uy-lít-xơ đã phải giận dữ, trách móc.

Một điều cần lưu ý là hình ảnh của Uy-lít-xơ qua hai đoạn : đoạn một với "bộ áo quần rách mướp", với hình thức "bẩn thỉu, áo quần rách rưới". Ở đây là Uy-lít-xơ dưới dạng hành khất, là ẩn số đối với Pê-nê-lốp. Ở đoạn hai, sau khi đã tắm rửa, thay đổi quần áo "Khi Uy-lít-xơ từ phòng tắm bước ra, trông người đẹp như một vị thần". Đó là Uy-lít-xơ của kiêu hãnh, của quá khứ yêu thương.

Hai hình thức xuất hiện này cũng là hai tư thế hiện diện của Uy-lít-xơ, với bộ quần áo rách rưới là con người vừa chiến thắng, vừa vượt qua kẻ thù liều lĩnh nhất (đó là đối mặt với 108 kẻ cầu hôn) ; với bộ trang phục mới là vẻ đẹp thần tiên, vẻ đẹp của một chủ nhân thực sự. Cả hai tư thế này đều là những ẩn số mà Pê-nê-lốp hồ nghi, coi đó có thể là "một vị thần đã giết bọn cầu hôn danh tiếng, một vị thần bất bình vì sự láo xược bất kham". Do đó, đối với Pê-nê-lốp tư thế ban đầu chỉ là hình ảnh của vị thần công lí và là "người giết chúng" – tức là giết bọn cầu hôn. Đối mặt với người đó ngoài việc "lòng nàng rất đổi phân vân" thì "vẫn ngồi lặng thình trên ghế hồi lâu, lòng sững sốt, khi thì đăm đăm âu yếm nhìn chồng, khi lại không nhận ra chồng dưới bộ áo quần rách mướp".

Còn trong tư thế hai, khi Uy-lít-xơ đã hiện ra qua bộ quần áo mới, toàn thân toát lên vẻ đẹp thần tiên thì thái độ của Pê-nê-lốp vẫn là thận trọng và khôn ngoan, vẫn không vồ vập. Kèm theo đó là cách nói lặp lại các từ mà Uy-lít-xơ đã dùng "khốn khổ" nhằm xác lập ranh giới đối thoại, một mặt tạo ra kịch tính cho màn nhận mặt, mặt khác cũng là thử thách mà Uy-lít-xơ phải vượt qua. Nàng khẳng định "tôi không coi thường, coi khinh ngài, cũng không ngạc nhiên đến rớt trí đâu". Thái độ quyết liệt mang dáng vẻ bàng quan hờ hững đó không phản ánh đúng tâm trạng của người vợ hai mươi năm đợi chồng, mà thái độ đó bao hàm một nỗi lo âu : "Thiếp luôn luôn lo sợ có người đến đây, dùng lời đường mật đánh lừa, vì đời chẳng thiếu gì người xảo quyệt, chỉ làm điều tai ác...". Như vậy, đây là một sự cẩn trọng, giữ mình – sự thận trọng khôn ngoan để giữ gìn phẩm giá trong hoàn cảnh suốt hai mươi năm cô độc giữ trọn đạo vợ chồng, trong vây hãm của bọn cầu hôn. GV cần nhấn mạnh khía cạnh này cho HS.

Pê-nê-lốp thận trọng và khôn ngoan thì lời nói cũng từ tốn, hành động cũng thận trọng, cân nhắc, chỉ khi nào biết thật chắc chắn, chỉ khi "nàng thấy Uy-lít-xơ tả đúng mười mươi sự thực" thì lúc đó nàng mới "chạy ngay lại, nước mắt chan hoà, ôm lấy cổ chồng, hôn lên trán chồng". Còn Tê-lê-mác lại tỏ ra nôn nóng "cất lời trách mẹ gay gắt". Đặc điểm của Uy-lít-xơ được chỉ ra ở đây là "cao quý và nhân nại", với "những lời có cánh", với tình cảm chan chứa yêu thương qua hành động "khóc đầm dề".



### *Câu 3*

GV cho HS thấy phép thử bằng bí mật của chiếc giường, bí mật qua "những dấu hiệu riêng", chỉ hai người biết với nhau, còn người ngoài không ai biết hết cho thấy phẩm chất kiên trì của Pê-nê-lốp. Nó cũng là điều kiện tạo ra quy ước để đảm bảo cho sự bền vững của gia đình, để củng cố tình cảm gia đình, tình cảm vợ chồng cha con. Bí mật chiếc giường xuất hiện để giải toả nhiều mối nghi ngờ. Trước hết, để Pê-nê-lốp biết đó không phải là Uy-lít-xơ giả. Thứ hai, để Uy-lít-xơ biết được sự thủy chung của vợ mình. Bởi lẽ khi chiếc giường đó đã bị khiêng đi chỗ khác, hay có ai đó đã biết bí mật của nó thì chắc chắn phẩm giá của Pê-nê-lốp cũng không còn nguyên vẹn. Nó cũng giải toả được ám ức của Uy-lít-xơ khi Pê-nê-lốp vẫn không chịu nhận anh ta là chồng, cho dù đã tắm rửa và đã thay đổi trang phục.

Sự cẩn thận của Pê-nê-lốp còn cho thấy tính chất phức tạp của thời đại, những nguy hiểm đang rình rập và đe dọa họ. GV có thể liên hệ thêm với chi tiết, sau hai mươi năm xa cách, khi trở về quê hương, Uy-lít-xơ phải cải trang thành người hành khất, phải nguy trang, phải trá hình ngay trên quê cha đất tổ ; Uy-lít-xơ cũng không thể được bước vào nhà mình đường hoàng mà phải đội lốt người ăn xin mới lọt được vào ngôi nhà của mình. Và để được ở lại trong ngôi nhà của mình Uy-lít-xơ cũng phải đóng vai người bịa chuyện khéo léo.

### *Câu 4*

GV cho HS biết trong bài toán nhận mặt thì bí mật chiếc giường trở thành thước đo lòng thủy chung, tình vợ chồng son sắt. Cuộc gặp gỡ sau hai mươi năm mới thực sự tràn trề hạnh phúc và cảm xúc hạnh phúc được thể hiện qua một câu so sánh đặc biệt khá phổ biến trong sử thi Hô-me-rơ : kiểu so sánh có đuôi dài.

Tác giả Hô-me-rơ đã ví cuộc gặp gỡ tái ngộ ấy như những hạnh phúc của con người sau khi thoát nạn ở biển khơi : "Dịu hiền thay mặt đất, khi nó hiện lên trước mắt những người đi biển bị Pô-dê-i-đông đánh tan thuyền trong sóng cả gió to, họ bơi, nhưng rất ít người thoát khỏi biển khơi trắng xoá mà vào được đến bờ ; mình đẩy bọt nước, những người sống sót mừng rỡ bước lên đất liền mong đợi ; Pê-nê-lốp cũng vậy, được gặp lại chồng, nàng sung sướng xiết bao, nàng nhìn chồng không chán mắt và hai cánh tay trắng muốt của nàng cứ ôm lấy cổ chồng không nỡ buông rời."

Kiểu so sánh có đuôi dài (còn gọi là so sánh mở rộng) này kết hợp với lối lặp đi lặp lại các định ngữ chỉ phẩm chất cho thấy vẻ đẹp và đức tính cũng như phẩm hạnh của các nhân vật. GV cho HS chỉ ra các cụm từ chỉ phẩm chất để khắc hoạ sâu thêm bài học.

Cách kể chuyện của sử thi bao giờ cũng tỉ mỉ, chậm rãi và trang trọng. GV cần cho HS chỉ ra những điểm này để khắc hoạ sâu hơn các đặc điểm về sử thi Hô-me-rơ.

Về phương diện dịch thuật, đoạn trích này được dịch qua tiếng Pháp. Cho đến nay, chúng ta vẫn chưa có bản dịch trực tiếp nào từ tiếng Hi Lạp. Khi chọn để đưa vào giảng dạy chúng tôi dựa vào bản dịch ra tiếng Việt của Phan Thị Miến (Hô-me-rơ, *Ô-đi-xê*, NXB Văn học, Hà Nội, 1983), song chúng tôi có đối chiếu lại với bản tiếng Pháp và có sửa lại một số chỗ cho phù hợp với bản dịch tiếng Pháp và cũng có nghĩa là để gần văn bản gốc hơn. Cụ thể trong bản dịch của Phan Thị Miến khổ cuối cùng của đoạn trích là : "Dịu hiền thay mặt đất, khi nó hiện lên trước mắt những người đi biển bị Pô-dây-đông đánh tan thuyền trong sóng cả gió to ! Họ bơi, nhưng rất ít người thoát khỏi biển khơi trắng xóa mà vào được đến bờ. Mình đẩy bọt nước, những người sống sót mừng rỡ bước lên đất liền mong đợi. Pê-nê-lốp cũng vậy, được gặp lại chồng, nàng sung sướng xiết bao ! Nàng nhìn chồng không chán mắt và hai cánh tay trắng muốt của nàng cứ ôm lấy cổ chồng không nỡ buông rời". Chúng tôi sửa lại là : "Dịu hiền thay mặt đất, khi nó hiện lên trước mắt những người đi biển bị Pô-dê-i-đông đánh tan thuyền trong sóng cả gió to, họ bơi, nhưng rất ít người thoát khỏi biển khơi trắng xóa mà vào được đến bờ ; mình đẩy bọt nước, những người sống sót mừng rỡ bước lên đất liền mong đợi ; Pê-nê-lốp cũng vậy, được gặp lại chồng, nàng sung sướng xiết bao, nàng nhìn chồng không chán mắt và hai cánh tay trắng muốt của nàng cứ ôm lấy cổ chồng không nỡ buông rời."

Trong bản tiếng Pháp, khi nói về Pê-nê-lốp, các dịch giả thường sử dụng các cụm từ *la plus sage des femmes, prudente* có nghĩa là "người phụ nữ thận trọng (hoặc khôn ngoan) nhất, cẩn trọng". Trong đoạn trích, dịch giả Phan Thị Miến đã chuyển dịch thành *khôn ngoan, chung thủy*, chúng tôi đều sửa lại thành *thận trọng*. Từ *thận trọng* ở đây đóng vai trò bổ ngữ, là hình thức "lời nói có cánh" để nhấn mạnh phẩm chất nhân vật. Trong đoạn trích năm lần tác giả sử dụng từ *thận trọng* đối với nhân vật Pê-nê-lốp.

GV cần lưu ý là phong cách kể chuyện của sử thi thường là chậm rãi, tỉ mỉ, trang trọng. Điều đó có thể thấy rõ ở đoạn trích này. Câu chuyện được tạo ra từ các đối thoại, mà đặc điểm của các đối thoại này là trực tiếp trao đổi thông tin cho nhau song mục đích thì lại hướng sang đối tượng khác. Như mẫu đang nói về Uy-lít-xơ hoặc về Pê-nê-lốp, thì Pê-nê-lốp giải thích cho nhũ mẫu rằng người kia có thể là một vị thần như là một kiểu gợi ý cho người nghe để buộc người ấy phải lên tiếng ; còn khi nhũ mẫu đưa ra các dấu hiệu cố chứng minh người ấy là Uy-lít-xơ, thì Pê-nê-lốp vẫn không ngừng cho rằng đây là "một vị thần" cũng là cách nhắc gợi hướng tới đối tượng mình cần biết, cần được giải thích. Trong trường hợp Uy-lít-xơ nói với con cũng vậy : trọng tâm và mục đích lời nói hướng tới Pê-nê-lốp. Ở đoạn hai, khi cả Pê-nê-lốp và Uy-lít-xơ đã hướng đối thoại vào nhau khi dùng cách lặp lại cách nói của nhau : *khốn khổ* thì qua từ *khốn khổ* đó tâm trạng của nhân vật hiện ra với các sắc thái khác nhau. Kiểu đối thoại này tạo ra hình thức thăm dò, thử phản ứng để từ đó dẫn tới bản chất của vấn đề.

Lời nói của nhân vật gắn với phong cách trang trọng, lối nói ví von so sánh thường được sử dụng tạo ra ấn tượng chiều sâu của lời nói, do đó, nó tạo ra sức cuốn hút, sức hấp dẫn riêng.

Từ các đối thoại này, GV rút ra cho HS thấy phẩm chất trí tuệ của cả hai nhân vật, Pê-nê-lốp và Uy-lít-xơ. Chiều sâu của trí tuệ ấy được thể hiện qua nghệ thuật ứng xử trong hoàn cảnh, qua nghị lực và bản lĩnh của con người trong hoàn cảnh đó.

### III – THIẾT BỊ DẠY HỌC CẦN THIẾT

- Tranh vẽ cảnh Pê-nê-lốp nhận ra chồng mình và ôm cổ chồng.
- Các tranh này được in trong SGK. GV hoặc nhà trường có thể phóng to bằng các thiết bị nghe nhìn để cho bài học sinh động hơn.

### IV – KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

Có nhiều cách để kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS. Ở đây chúng tôi đưa ra cách kiểm tra và đánh giá thông qua hệ thống câu hỏi đã nêu trong phần *Hướng dẫn học bài*, một mặt nhằm củng cố bài học, mặt khác có thể mở rộng tri thức cho HS. Các câu hỏi được đưa ra trong phần *Hướng dẫn học bài* có liên quan chặt chẽ với nhau và quy tụ vào vấn đề cơ bản của màn gặp mặt – đoàn viên – tái ngộ, các câu hỏi này được sắp xếp theo trình tự từ dễ đến khó. Câu hỏi luyện tập là các gợi ý để GV có thể định hướng tạo ra các bài tập làm văn cho HS nhằm rèn luyện cách viết, cách tái hiện một vấn đề theo quan điểm riêng của từng HS. Các câu hỏi đều chú trọng nhiều về mặt nghệ thuật.

Cách phân tích ở trên cho phép trả lời được nội dung của các câu hỏi trong phần *Hướng dẫn học bài*.

#### ***Bài tập 1***

Đoạn trích trên đây thường được gọi là *cảnh nhận mặt bằng phép thử bí mật của chiếc giường* và là một trong những sự kiện làm nổi bật tình huống đoàn viên. HS có thể tự tổ chức biểu diễn các cảnh này (theo hình thức kịch) để khắc họa sâu thêm hoàn cảnh cũng như hành động của các nhân vật. GV chủ động gợi ý cho HS tổ chức một cuộc tọa đàm trao đổi về hạnh phúc gia đình, về tình cảm cha con, mẹ con và các quan hệ khác trong gia đình (danh dự gia đình, nề nếp gia phong,...).

#### ***Bài tập 2***

Giả định mình là Uy-lít-xơ để kể lại cảnh nhận mặt ấy. Câu này nhằm để cho HS thể hiện sự cảm nhận của cá nhân sau khi được đọc và học tác phẩm thông qua cách rèn luyện tự viết một đoạn văn ngắn theo cảm nhận riêng.

## V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nhiều tác giả, *Văn học phương Tây* (phần Văn học Hi Lạp cổ đại), NXB Giáo dục, Hà Nội, 1997.
2. Lưu Đức Trung (Chủ biên), *Văn học nước ngoài* (chương trình dành cho hệ Cao đẳng Tiểu học), phần *Sử thi Hi Lạp và Ô-đi-xê*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1998.
3. Nhiều tác giả, *Chân dung các nhà văn thế giới* (dùng trong nhà trường), mục *Hô-me-rơ*, tập một, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2002.
4. Nguyễn Văn Khoá, *Anh hùng ca Hô-me-rơ*, NXB Đại học và THCN, Hà Nội, 1978.
5. Hô-me-rơ, *Ô-đi-xê*, bản dịch của Phan Thị Miến, NXB Văn học, Hà Nội, 1983.